

Số: 13/2023/QĐCNHGT-DS

Bắc Quang, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị H, người được ủy quyền bà Mai Ngọc Á, ông Đào Ngọc T và ông Triệu Văn C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 15 tháng 5 năm 2023 của bà Phạm Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Người được ủy quyền: Bà Mai Ngọc Á, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Người bị kiện: Ông Triệu Văn C, sinh năm: 1981; cư trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Ngọc T, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

Ông Triệu Văn C có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị H tổng số tiền là: 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng).

- Phương thức, thời hạn và địa điểm ông Triệu Văn C trả nợ cho bà Phạm Thị H được thanh toán làm 01 lần, cụ thể như sau: Chậm nhất là vào ngày 25/8/2023

(dương lịch), ông Triệu Văn C có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị H số tiền là 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng).

- Địa điểm thanh toán: Tại nhà riêng của bà Phạm Thị H, thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

"Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tuấn Vĩnh